TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 71/2018/HSST
Ngày: 13-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị My.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Đào Văn Hoàn

2. Bà Lê Thị Thao.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại Nhà văn hóa khu 16, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2018/HSST ngày 16/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/ QĐXXST - HS ngày 01/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn T, sinh năm 1976 tại phường BH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Nơi ĐKHKTT và cư trú: Số nhà 52, khu 10, phường BH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H1; có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 50 ngày 27/3/1996, Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"(trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.294.900đ);

+ Tại bản án số 81 ngày 23/5/1996, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ", tổng hợp hình phạt 15 tháng tù

tại bản án số 50 ngày 27/3/1996, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung là 39 tháng tù;

+ Tại bản án số 28 ngày 29/3/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", 9 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam", tổng hợp hình phạt là 23 tháng 28 ngày (trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.050.000đ);

+ Tại bản án số 176 ngày 29/9/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản " (trị giá tài sản chiếm đoạt là 43.550.000đ).

+ Tại bản án số 57 ngày 26/4/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 7 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản " (trị giá tài sản chiếm đoạt là 600.000đ);

(Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của các bản án);

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/8/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Thị H, sinh năm 1979 tại xã VH, huyện BG, tỉnh Hải Dương. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn PV, xã VH, huyện BG, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đình C và bà Nguyễn Thị Đ(đều đã chết); có chồng là Vũ Thanh T1 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 132 ngày 26/9/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội "Trộm cắp tài sản"(trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.500.000đ);

+ Tại bản án số 84 ngày 04/5/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.906.047đ), tổng hợp với hình phạt 9 tháng tù của bản án số 132 ngày 26/9/2005, được trừ 9 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 20 tháng 21 ngày;

+ Tại bản án số 116 ngày 30/6/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 9 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá tài sản chiếm đoạt là 75.000đ), tổng hợp với hình phạt 20 tháng 21 ngày của bản án số 84 ngày 04/5/2006, buộc bị cáo phải chấp hành 29 tháng 21 ngày;

+ Tại bản án số 88 ngày 07/6/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 27 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (trị giá tài sản chiếm đoạt là 20.000.000đ);

(Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của các bản án);

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1969 và bà Lê Thị M, sinh năm 1971.

Đều có địa chỉ cư trú: thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

2. Ông Nguyễn Huy X, sinh năm 1961 và bà Lê Thị H2, sinh năm 1971.

Đều có địa chỉ cư trú: thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Vũ Xuân Tr1, sinh năm 1985 và chị Thiều Thị H3, sinh năm 1987.

Đều có địa chỉ cư trú : Thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Ông Tr, bà M, ông X, bà H2, anh Tr1, chị H3 đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị Minh Th, sinh năm 1968, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: Số 1A, Lý Thường Kiệt, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Ông Nguyễn Văn H4, sinh năm 1968, vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: Thôn Phú Xá, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng: Ông Dương Quang H4, sinh năm 1968, vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: thôn Văn Minh, xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 25/7/2018, T điều khiển xe môtô Yamaha BKS 34B1-8029 (của Tuyển) chở Vũ Thị H đi đến huyện Cẩm Giàng trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến cửa hàng tạp hóa nhà anh Đặng Văn H5, sinh năm 1965, ở khu 3, thị trấn Cẩm Giàng, T và H nảy sinh ý định cậy cửa trộm cắp tài sản. Khi T đi xe môtô vào trong chợ cất giấu thì nhìn thấy 01 chân

cán ô bằng kim loại và 01 thanh tre, T bảo H cầm thanh tre đẩy camera trước cửa hàng hướng lên trên, còn T cầm cán ô cho vào khe cửa xếp sắt rồi mỗi người cầm một cánh, kéo sang 2 bên. Khi đang tìm cách phá khóa cửa thì T và H quan sát thấy trên đường có nhiều xe đi lại nên đã dừng lại không phá cửa nữa và bỏ đi thì bị Công an thị trấn Cẩm Giàng phát hiện, quản lý chiếc xe môtô và chiếc túi màu đen trên xe, đồng thời báo Công an huyện Cẩm Giàng. Tại Công an huyện Cẩm Giàng, T và H đã tự khai ra các hành vi trộm cắp tài sản trong tháng 6/2018 tại 03 cửa hàng tạp hóa trên địa bàn huyện Cẩm Giàng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/6/2018, T điều khiển xe môtô Honda Dream (không rõ BKS) chở H đi đến huyện Cẩm Giàng trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực chợ Ghẽ, xã Tân Trường, Tuyển nhìn thấy cửa hàng tạp hóa nhà ông Lê Văn Tr, sinh năm 1969 nên đã bảo H xuống xe, còn T mang xe giấu vào cổng chùa thôn Tràng Kỹ rồi đi bộ vào khu vực chợ Ghẽ tìm được 01 chiếc xà cày hình trụ tròn dài 93cm và 01 chiếc đục bằng kim loại. T và H dùng xà cầy phá ổ khóa cửa sắt bên ngoài, bẩy và kéo 2 cánh cửa xếp sắt phía bên trong sang 2 bên rồi lấy gạch chèn vào giữa 2 cánh cửa để tạo khe hở. T để xà cầy và đục ở trước cửa hàng, lấy 1 chiếc bao dứa đựng rác đưa cho H rồi chui qua khe hở vào trong cửa hàng. T lấy: 05 cây thuốc lá vinataba, 07 cây thuốc lá White horse, 10 chai dầu gội đầu Clear loại 631 ml trên giá và mở ngăn kéo bán hàng lấy 10 bao thuốc lá White horse, 5 bao thuốc lá vinataba, 5 bao thuốc lá Marlboro và số tiền 100.000đ (gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá từ 5.000đ trở xuống) chuyển ra ngoài cho H. H cho tất cả tài sản T trộm cắp được vào bao dứa rồi cùng T bê ra xe cất giấu.

Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG-TTHS ngày 31/7/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: 10 chai dầu gội đầu nhãn hiệu Clear loại 631ml trị giá 1.100.000đ; 05 cây thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, trị giá 900.000đ; 07 cây thuốc lá nhãn hiệu White horse, trị giá 1.400.000đ; 10 bao thuốc lá nhãn hiệu White horse, trị giá 200.000đ; 05 bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, trị giá 90.000đ; 05 bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro, trị giá 115.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 03 giờ cùng ngày, trên đường bê bao tài sản trộm cắp ra xe, T và H nhìn thấy cửa hàng tạp hóa nhà ông Nguyễn Huy X, sinh năm 1961, ở thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường nên tiếp tục rủ nhau trộm cắp. Quan sát thấy cửa hàng được quây bằng sắt và lưới B40, T bảo H lấy thanh tre đẩy camera ở trước cửa hàng quay lên trên, T đi sang ngôi nhà đang xây dựng bên cạnh lấy 01 kìm cộng lực (của anh Nguyễn Văn H5, sinh năm 1966, ở thôn Phú Xá, xã Tân Trường). T dùng kìm cộng lực cắt một ô kích thước (37 x 35)cm trên cửa sắt và lưới kim loại B40 để Hiền với tay vào trong cửa hàng lấy các gói xà phòng ômô. T nhặt 01 bao dứa đựng rác ở gần đấy đưa cho H rồi chui vào bên

trong cửa hàng, dùng kìm cộng lực cắt gọng khóa hòm sắt, lấy số tiền 1.030.000đ và 05 bao thuốc lá 555 loại dẹt ở trong hòm chuyển ra cho H. Sau đó, T để chiếc kìm cộng lực trong cửa hàng, chui ra bên ngoài cùng H cho tiền, 05 bao thuốc lá và 14 gói xà phòng ômô trộm cắp được vào bao, mang ra xe và đi về nhà T. T và H kiểm đếm số tài sản đã trộm cắp được, để lại sử dụng chung 25 bao thuốc lá lẻ và 01 chai dầu gội đầu Clear. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, H mang số tài sản trộm cắp được bán cho một người phụ nữ bán hàng dong (không xác định được tên, địa chỉ) 05 cây thuốc lá White horse, 14 gói bột giặt ômô được 1.450.000đ và bán cho bà Phạm Thị Minh Th, sinh năm 1968, ở đường Lý Thường Kiệt, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương: 09 chai dầu gội đầu Clear, 05 cây thuốc lá vinataba, 02 cây thuốc lá White horse được số tiền 1.900.000đ. Tổng số tiền bán được tài sản và số tiền trộm cắp được tại 02 cửa hàng là 4.480.000đ, T và H chia đôi, mỗi người 2.240.000đ. Số tiền này, T và H đã chi tiêu hết.

Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG-TTHS ngày 31/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: 14 gói bột giặt nhãn hiệu ômô màu đỏ, loại 3kg/gói trị giá 1.358.000đ; 05 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 dẹt trị giá 130.000đ.

Vụ thứ ba: Đêm ngày 17/6/2018, rạng sáng ngày 18/6/2018, T điều khiển xe môtô Honda Dream (không rõ BKS) chở H đi tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 03 giờ ngày 18/6/2018, T và H nhìn thấy cửa hàng tạp hóa nhà anh Vũ Xuân Tr1, sinh năm 1985, ở thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng. T dừng xe cho H xuống rồi mang xe đi giấu và nhặt một chiếc bao dứa đựng rác gần đấy mang về cửa hàng. T và H dùng tay kéo cửa xếp sắt sang hai bên, chèn viên gạch vào giữa hai cánh cửa rồi T chui qua khe hở vào bên trong cửa hàng. T bật đèn pin mang sẵn trong người để soi rồi lấy 01 máy in thẻ điện thoại nhãn hiệu EDC màu đen; 01 khay catton bên trong đựng 12 bao thuốc lá vinataba, 05 bao thuốc lá Marlboro, 08 bao thuốc lá Thăng Long, 05 bao Caraven max; 01 khay nhựa màu đỏ, bên trong đựng 02 lọ lăn khử mùi Romano, 01 lọ sữa rữa mặt Ponds, 03 hộp sáp lẻ Nivea; 03 gói bỉm trẻ em nhãn hiệu bobby; 05 hộp bánh Chocopie; 06 hộp bánh Danisa; 01 ví da bên trong có một số tờ hóa đơn; 01 hộp lưỡi dao cạo nhãn hiệu Croma; 02 lốc sữa cô gái Hà Lan loại 180ml/hộp và 01 khẩu súng đồ chơi, chuyển ra bên ngoài để H cho vào bao. T kiểm tra thấy trong ví không có tiền nên đã vứt đi, sau đó T và H mang bao tài sản trộm cắp được về nhà T cất giấu. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, H mang 05 hộp bánh Chocopie, 02 hộp bánh Danisa bán cho bà Phạm Thị Minh Th được 500.000đ, bán cho một người phụ nữ bán hàng dong (không xác định được tên, địa chỉ) khay catton bên trong đựng 12 bao thuốc lá Vinataba, 05 bao thuốc lá Marlboro, 08 bao thuốc lá Thăng Long, 05 bao Caraven max; 01 lọ sữa rửa mặt Ponds; 03 hộp sáp lẻ Nivea; 02 lọ lăn khử mùi Romano; 04 hộp bánh Danisa; 03 gói bỉm

bobby; 01 hộp lưỡi dao cạo Croma được 1.900.000đ. Tổng số tiền bán tài sản được 2.400.000đ, T và H chia nhau mỗi người 1.200.000đ và đã chi tiêu hết. T cho anh Dương Quang H3, sinh năm 1968, ở thôn Văn Minh, xã Kim Anh, huyện Kim Thành chiếc máy in thẻ điện thoại, khẩu súng đồ chơi T để ở nhà. 02 lốc sữa, 25 bao thuốc lá lẻ và chai dầu gội đầu Clear T và H đã sử dụng hết.

Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG-TTHS ngày 31/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: 01 máy in thẻ điện thoại nhãn hiệu EDC, trị giá 4.620.000đ; 08 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, trị giá 64.000đ; 12 bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, trị giá 216.000đ; 05 bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro trị giá 115.000đ; 05 bao thuốc lá nhãn hiệu Craven max, trị giá 90.000đ; 03 gói bỉm trẻ em hãng bobby, trị giá 399.000đ; 05 hộp bánh Chocopie, trị giá 365.000đ; 06 hộp bánh Danisa, trị giá 960.000đ; 02 lọ lăn nách Romano, trị giá 88.000đ; 01 lọ sữa rửa mặt Ponds trị giá 30.000đ; 03 hộp sáp lẻ Nivea, trị giá 165.000đ; 01 ví da nữ màu đỏ, hình chữ nhật, trị giá 50.000đ; 01 hộp lưỡi dao cạo Croma trị giá 260.000đ; 01 khẩu súng đồ chơi bằng gỗ trị giá 0đ.

Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG -TTHS ngày 12/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: 02 lốc sữa tiệt trùng cô gái Hà Lan loại 180ml/hộp, trị giá 56.000đ; 01 khay nhựa màu đỏ trị giá 22.000đ.

Cơ quan điều tra đã quản lý tại hiện trường 01 xà cày dài 93cm, 01 kìm cộng lực, 01 đục bằng kim loại. Anh H5 không đề nghị nhận lại chiếc kìm cộng lực.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn T, thu giữ 01 khẩu súng đồ chơi và số tiền 2.900.000đ.

Ngày 29/7/2018, anh Dương Quang H3 tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc máy in thẻ nạp tiền điện thoại. Ngày 30/7/2018, bà Phạm Thị Minh Th tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 05 cây thuốc lá Vinataba và 09 chai dầu gội đầu Clear .

Đối với 03 vỏ bao dứa, 01 chiếc đèn pin, 01 ví da, 01 khay nhựa T và H đã vứt đi nhưng không rõ vị trí nên không quản lý được. Các tài sản trộm cắp H bán cho người phụ nữ bán hàng dong và bán cho bà Th mà bà Th đã bán cho người khác không thu hồi được. 25 bao thuốc lá (10 bao thuốc lá White horse, 5 bao thuốc lá vinataba, 5 bao thuốc lá Marlboro, 05 bao thuốc lá 555 loại dẹt), 01 chai dầu gội đầu Clear và 02 lốc sữa, T và H đã sử dụng hết. Chiếc xe môtô Honda Dream của T, H đã làm mất nên không quản lý được.

Ngày 04/8/2018, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Vũ Xuân Tr1 chiếc máy in thẻ điện thoại (anh Tr1 không nhận lại khẩu súng đồ chơi). Ngày

06/8/2018, đã trả lại cho ông Lê Văn Tr 05 cây thuốc lá Vinataba và 09 chai dầu gội đầu nhãn hiệu Clear. Ông X, ông Tr, anh Tr1 không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự, bà Th không đề nghị các bị cáo trả lại số tiền bà đã mua 05 cây thuốc lá Vinataba và 09 chai dầu gội đầu nhãn hiệu Clear.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 16/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo Đinh Văn T và Vũ Thị H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung cáo trạng truy tố về số lần và số lượng tài sản chiếm đoạt của những người bị hại. Bị cáoT tự nguyện bồi thường cho anh Tr1 số tiền 900.000đ, ông Tr, ông X mỗi người 1.000.000đ trong tổng số tiền 2.900.000đ thu giữ của bị cáo.

Những người bị hại đều có đơn xin vắng mặt và đề nghị:

Ông Lê Văn Tr và bà Vũ Thị M xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nhất trí nhận số tiền 1.000.000đ do bị cáo T bồi thường, tự nguyện cho các bị cáo số tiền còn thiếu không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Ông Nguyễn Huy X và bà Lê Thị H2 xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nhất trí nhận số tiền 1.000.000đ do bị cáo T bồi thường, tự nguyện cho các bị cáo số tiền còn thiếu, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Anh Vũ Xuân Tr1 và chị Thiều Thị H3 xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nhất trí nhận số tiền 900.000đ do bị cáo T bồi thường, tự nguyện cho các bị cáo số tiền còn thiếu không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt chính: Tuyên bị cáo Đinh Văn T và Vũ Thị H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS

+ Xử phạt bị cáo **Đinh Văn T** từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 03/8/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS

+ Xử phạt bị cáo **Vũ Thị H** từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 xà cày bằng kim loại dài 93cm, 01 kìm cộng lực, 01 đục bằng kim loại, 01

khẩu súng đồ chơi; 01 túi nilon màu đen bên trong có: 01 búa sắt, 01 dao kim loại, 01 tô vít, 01 cưa kim loại và 01 kéo kim loại; tuyên trả ông X 1.000.000đ, ông Tr 1.000.000đ, anh Tr1 900.000đ.

- Về án phí:

Áp dụng: Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX), bị cáo T giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo H hoàn cảnh khó khăn mắc bệnh nặng, con nhỏ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, VKSND huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, người bị hại, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 11/6/2018, tại cửa hàng tạp hóa của gia đình ông Lê Văn Tr thuộc khu chợ Ghẽ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Đinh Văn T và Vũ Thị H đã có hành vi dùng xà cày bằng kim loại cậy phá khóa cửa vào bên trong trộm cắp: 10 chai dầu gội đầu nhãn hiệu Clear loại 631 ml trị giá 1.100.000đ; 05 cây thuốc lá nhãn hiệu Vinataba trị giá 900.000đ; 07 cây thuốc lá nhãn hiệu White horse, trị giá 1.400.000đ; 10 bao thuốc lá nhãn hiệu White horse, trị giá 200.000đ; 05 bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, trị giá 90.000đ; 05 bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro, trị giá 115.000đ và số tiền 100.000đ. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của gia đình ông Tr là 3.905.000đ.

Khoảng 03 giờ ngày 11/6/2018, tại cửa hàng tạp hóa của gia đình ông Nguyễn Huy X thuộc thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Đinh Văn T và Vũ Thị H đã có hành vi dùng kìm cộng lực cắt phá cửa vào bên trong trộm cắp: 14 gói bột giặt nhãn hiệu ômô, loại 3kg/gói trị giá 1.358.000đ và cắt khóa hòm sắt, trộm cắp 05 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 dẹt trị

giá 130.000đ và số tiền 1.030.000đ. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của gia đình ông X là 2.518.000đ.

Khoảng 03 giờ ngày 18/6/2018, tại cửa hàng tạp hóa của gia đình anh Vũ Xuân Tr1 thuộc thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Đinh Văn T và Vũ Thị H đã có hành vi dùng tay cậy cửa vào bên trong cửa hàng trộm cắp: 01 máy in thẻ điện thoại nhãn hiệu EDC, trị giá 4.620.000đ; 08 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, trị giá 64.000đ; 12 bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, trị giá 216.000đ; 05 bao thuốc lá nhãn hiệu Marlboro trị giá 115.000đ; 05 bao thuốc lá nhãn hiệu Craven max, trị giá 90.000đ; 03 gói bỉm trẻ em hãng bobby, trị giá 399.000đ; 05 hộp bánh Chocopie, trị giá 365.000đ; 06 hộp bánh Danisa, trị giá 960.000đ; 02 lọ lăn nách Romano, trị giá 88.000đ; 01 lọ sữa rửa mặt Ponds trị giá 30.000đ; 03 hộp sáp lẻ Nivea, trị giá 165.000đ; 01 ví da nữ màu đỏ, hình chữ nhật, trị giá 50.000đ; 01 khẩu súng đồ chơi trẻ em bằng gỗ trị giá 0 đồng; 01 hộp lưỡi dao cạo Croma trị giá 260.000đ; 02 lốc sữa tiệt trùng cô gái Hà Lan loại 180ml/hộp, trị giá 56.000đ; 01 khay nhựa màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 22.000đ. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh Tr1 là 7.500.000đ.

Tổng giá trị tài sản Đinh Văn T và Vũ Thị H chiếm đoạt của bị hại trong 3 vụ là 13.923.000đ.

Xét thấy các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên đã cố ý thực hiện. Các bị cáo lợi dụng sơ hở của những người bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 13.923.000đ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của những người bị hại được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân đối với việc quản lý, bảo vệ tài sản của mình. Vì vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và hướng xử lý đối với các bị cáo*:

-. Vị trí vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giảm đơn, bị cáo Đinh Văn T là người khởi xướng việc đi trộm cắp tài sản và là người thực hiện tích cực nên giữ vai trò thứ nhất;Vũ Thị H đồng phạm với T với vai trò là người thực hành.

-. Nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án.

-. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS). Trong một thời gian ngắn các bị cáo liên tiếp thực hiện ba hành vi trộm cắp tài sản và mỗi lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó bị cáo T và H đều phải chịu tình tiết tăng nặngTNHS là phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

-.Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tự nguyện khai báo hành vi của mình khi chưa ai phát hiện ra, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4].Về hình phạt: Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, vì mục đích tư lợi cá nhân, vì vậy HĐXX cần nên một mức hình phạt nghiêm khắc, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung có hiệu quả. Bị cáo T giữ vai trò cao hơn bị cáo H nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo H. Vì vậy, bị cáo T và H phải chịu mức hình phạt ngang nhau.

[5].Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế bản thân không có, bị cáo T đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự:

+. Đối với yêu cầu của ông Lê Văn Tr, quá trình điều tra ông đã nhận được số tài sản trị giá 1.890.000đ, trong đơn xin xét xử vắng mặt, ông nhất trí nhận số tiền 1.000.000đ do bị cáo T bồi thường. Ông Tr, bà M tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền còn thiếu và cho các bị cáo.

+. Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Huy X, trong đơn xin xét xử vắng mặt, ông nhất trí nhận số tiền 1.000.000đ do bị cáo T bồi thường. Ông X, bà H2 tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền còn thiếu và cho các bị cáo.

+. Đối với yêu cầu của anh Vũ Xuân Tr1, quá trình điều tra anh đã nhận được số tài sản là 01 chiếc máy in thẻ diện thoại trị giá 4.620.000đ, trong đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tr1, chị H3 nhất trí nhận số tiền 900.000đ do bị cáo T bồi thường. Anh Tr1, chị H3 tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền còn thiếu và cho các bị cáo

+ Bà Phạm Thị Minh Th tự nguyện không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền đã mua tài sản của các bị cáo, nên không phải giải quyết.

+ Anh H4 không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì về hành vi các bị cáo cậy phá cửa của gia đình anh..

Xét thấy sự tự nguyện của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp pháp luật, HĐXX chấp nhận nên không phải giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[7].Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ gồm: 01 xà cày bằng kim loại; 01 kìm cộng lực; 01 đục bằng kim lại; 01 khẩu súng tự chế; 01 túi nilon màu đen bên trong có: 01 búa sắt, 01 cưa kim loại, 01 dao kim loại, 01 tô vít, 01 kéo kim loại. Đây là những vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8].Về án phí: Các bị cáo Đinh Văn T và Vũ Thị H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Về các vấn đề khác:

+ Chiếc xe môtô Honda Dream (không rõ BKS) mà T và H dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản sau đó H làm mất hiện chưa tìm được nên không có căn cứ xử lý.

+ Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA đeo biển số 34B1- 8029, quá trình điều tra xác định là xe của chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1989, trước đó đã bị mất tại địa bàn thành phố Hải Dương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã có công văn gửi Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

+. Bà Phạm Thị Minh Th là người mua tài sản của H, anh Dương Quang H4 được T cho chiếc máy in thẻ điện thoại nhưng không biết đây là tài sản do T và H phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

+ Đối với hành vi của các bị cáo đêm ngày 25/7/2018 cậy cửa của gia đình anh Đặng Văn H5 nhưng T và H chưa chiếm đoạt được tài sản đã tự ý chấm dứt việc phạm tội, nên hành vi này không cấu thành tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s,b khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Đinh Văn T.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 03/8/2018 .

Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Vũ Thị H.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị H 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Đinh Văn T về việc bồi thường cho những người bị hại trong số tiền 2.900.000đ đã thu giữ của bị cáo.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng làm thủ tục giao trả số tiền 2.900.000đ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 30 tháng 10 năm 2018 cho những người bị hại cụ thể như sau:

-. Anh Vũ Xuân Tr1, sinh năm 1985 và chị Thiều Thị H3, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

-. Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1969 và bà Lê Thị M, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

-. Ông Nguyễn Huy X, sinh năm 1961 và bà Lê Thị H2, sinh năm 1971;

Địa chỉ:ThônTràng Kỹ, xã TânTrường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu cho tiêu hủy gồm:

+. 01(một) xà cầy bằng kim loại;

+. 01(một) chiếc đục đã cũ;

+.01(một) kìm cộng lực bằng kim loại sắt đã cũ;

+. 01(một) khẩu súng tự chế;

+.01(một) túi ni lông có 2 quai bên trong gồm: 01(một) búa sắt, 01(một) cưa sắt,01(một) dao thái lưỡi bằng inox, 01(một) to vít, 01(một) kéo bằng kim loại.

(Toàn bộ số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 30/10/2018).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Đinh Văn T và Vũ Thị H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề của bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng.
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Mỵ